

KẾ HOẠCH

Phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh năm 2024

Trên cơ sở kết quả công bố Chỉ số PAR INDEX, SIPAS và PAPI của tỉnh Kon Tum năm 2023¹; để phát huy ưu điểm và khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát huy ưu điểm và khắc phục tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn tỉnh qua đánh giá kết quả các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2023; nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổ chức triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Kế hoạch số 3993/KH-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030.

Phấn đấu duy trì, cải thiện và nâng cao các Chỉ số thành phần CCHC, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công trong năm 2024, gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chương trình số 2359/CTr-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU của Tỉnh ủy. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp, mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân trong việc nỗ lực cải thiện hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện các Chỉ số của tỉnh.

¹ Cụ thể: (1) Chỉ số PAR INDEX đạt 86,14 điểm (trong đó, điểm thẩm định là 54,95/61,5 điểm, điểm đánh giá tác động của cải cách hành chính đạt 31,19/38,5 điểm (gồm Chỉ số SIPAS đạt 8,5/10 điểm; khảo sát lãnh đạo quản lý đạt 18,33/22 điểm; tác động đến phát triển kinh tế - xã hội đạt 4,36/6,5 điểm). Xét trong khu vực Tây Nguyên, tỉnh Kon Tum xếp thứ 2 sau tỉnh Đắk Lắk (xếp hạng 28/63), xếp trên các tỉnh: Lâm Đồng (46/63), Đắk Nông (51/63), Gia Lai (58/63)), xếp hạng thứ 43/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, so với năm 2022 tăng 4,79 điểm và tăng 12 bậc; (2) Chỉ số SIPAS đạt 82,10%, xếp thứ 35/63 toàn quốc, tăng 3,71%, tăng 07 bậc so với năm 2022 (Năm 2022 đạt 78,39%, xếp thứ 42/63, đứng thứ hai trong khu vực Tây Nguyên, xếp sau tỉnh Gia Lai (83,84%), xếp trước các tỉnh: Đắk Lắk (81,49%), Đắk Nông (81,21%), Lâm Đồng (80,38%)); (3) Chỉ số PAPI đạt 39,9613 điểm, giảm 0,0143 điểm so với năm 2022 (39,9756 điểm), thuộc nhóm 16 địa phương có điểm "Thấp", trong 08 chỉ số nội dung có 04 chỉ số nội dung có sự cải thiện, 04 chỉ số nội dung chưa được cải thiện so với năm 2022.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, đơn vị, địa phương nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề ra tại Kế hoạch số 3993/KH-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch công tác CCHC tỉnh Kon Tum năm 2024² và Kế hoạch này.

Kế hoạch được triển khai đồng bộ ở các cấp chính quyền; tập trung trọng điểm tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Quá trình thực hiện cần kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các Sở, ngành và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các huyện, thành phố, xác định *việc duy trì, cải thiện và nâng cao các Chỉ số thành phần Cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công* là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là cấp huyện và cấp xã. Phát huy sự tham gia của các tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách pháp luật; góp phần xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính Nhà nước dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phát huy ưu điểm và khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS năm 2024 trên địa bàn tỉnh

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

2. Phát huy ưu điểm và khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAPI năm 2024 trên địa bàn tỉnh

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch do các cơ quan, đơn vị, địa phương cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác *(nếu có)*.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh

- Trên cơ sở nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, căn cứ đặc điểm tình hình của ngành và kết quả rà soát, đánh giá, phân tích làm rõ những yếu kém, nguyên nhân, trách nhiệm liên quan đến kết quả của từng chỉ số nội dung, tiêu chí thành phần trong các Chỉ số để chủ động xây dựng kế hoạch phát huy ưu điểm và khắc phục tồn tại, hạn chế; duy trì, cải thiện và triển khai các giải pháp khắc phục, nâng cao các Chỉ số liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

² Ban hành kèm theo Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện và kịp thời hướng dẫn khắc phục những sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, quản lý đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn ngành dọc tại cấp huyện, cấp xã.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung, kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2023 của tỉnh Kon Tum đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã và Nhân dân tại địa phương.

- Trên cơ sở nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, căn cứ đặc điểm tình hình của từng địa phương và kết quả rà soát, đánh giá, phân tích làm rõ những yếu kém, nguyên nhân, trách nhiệm liên quan đến kết quả của từng chỉ số nội dung, tiêu chí thành phần trong các Chỉ số chủ động xây dựng kế hoạch phát huy ưu điểm và khắc phục tồn tại, hạn chế; duy trì, cải thiện và triển khai các giải pháp khắc phục, nâng cao các Chỉ số liên quan đến địa phương và Nhân dân.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch và chủ động tổ chức thực hiện đầy đủ, bảo đảm thực chất, hiệu quả.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trực thuộc; chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội cùng cấp hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung thành phần Chỉ số PAPI thuộc trách nhiệm thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Sở Nội vụ

Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá, phân tích và làm rõ những yếu kém, nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đến kết quả của từng chỉ số nội dung, tiêu chí thành phần trong các Chỉ số, Sở Nội vụ:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch công tác CCHC năm bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại chương trình, kế hoạch công tác CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 (*lưu ý lồng ghép triển khai, theo dõi các nội để cải thiện các chỉ số*); kịp thời hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2024 của tỉnh;

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch của các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Tiếp tục công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp thực hiện để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức các cấp nâng cao hiểu biết về nội dung các Chỉ số.

- Chủ trì xây dựng cẩm nang tuyên truyền các nội dung liên quan đến Chỉ số PAPI cung cấp cho cán bộ, công chức cấp xã.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thường xuyên thực hiện rà soát thủ tục hành chính (TTHC) thực hiện trên địa bàn tỉnh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các TTHC, nội dung, quy định không còn phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã, gắn kết quả giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tăng cường quản lý Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, khai thác, sử dụng các Cổng/Trang thông tin điện tử đáp ứng nhu cầu khai thác của tổ chức, cá nhân; đặc biệt việc áp dụng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các Chỉ số nội dung liên quan đến các Chỉ số của tỉnh đến người dân và chính quyền cơ sở, đồng thời đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện đến Nhân dân biết để tích cực hưởng ứng và kiểm tra, giám sát.

6. Thanh tra tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường các biện pháp tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

- Phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung các văn bản: Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Đất đai; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Tiếp cận thông tin...

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan trong việc chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban

Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng để giám sát hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nhất là hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền các cấp với Nhân dân; tăng cường sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở, cũng như kiểm soát tham nhũng trong khu vực công.

- Phối hợp thực hiện tốt Quy chế số 1029/QCPH-UBND-UBMT ngày 28 tháng 3 năm 2024 phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Kon Tum.

Trên đây là Kế hoạch phát huy ưu điểm và khắc phục tồn tại, hạn chế; duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2024 của tỉnh Kon Tum, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, có kế hoạch cụ thể để thực hiện (*đề ra các giải pháp và phương hướng cụ thể*) và báo cáo kết quả về Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 6 năm 2024 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan thành viên BCĐ CCHC tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TTPVHCC, HCQT, NC.TTTT, TTHG.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn